

## **KẾ HOẠCH**

### **Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2015 của Ngành Y tế**

#### **I. Căn cứ lập Kế hoạch**

- Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Chỉ thị số 58-CT/TW, ngày 17/10/2000 của Bộ Chính trị (khoá VIII) về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá;
- Nghị định số 64/2007/N Đ-CP, ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Quyết định số 2749/KH-UBND ngày 25/10/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2011-2015;
- Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dụng trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hoà;
- Quyết định số 2747/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà ban hành Kế hoạch cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại tỉnh Khánh Hoà năm 2015 và giai đoạn 2016 – 2020.
- Kế hoạch số 7235/KH-UBND ngày 13/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà Kế hoạch Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tỉnh Khánh Hoà năm 2015

#### **II. Đánh giá hiện trạng ứng dụng CNTT**

##### **2.1 Cơ sở hạ tầng kỹ thuật**

- 100% cán bộ y tế Sở Y tế đều được trang bị máy tính cá nhân và đã nối mạng LAN. Sở Y tế kết nối mạng Internet thông qua mạng cáp quang của VNPT.
- 100% các đơn vị tuyến tỉnh/huyện đã triển khai nối mạng LAN.
- 100% các đơn vị tuyến tỉnh/huyện đều nối mạng Internet thông qua cáp quang/ADSL.
- 100% các trạm y tế đều được nối mạng Internet thông qua mạng ADSL.
- 100% các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện đều trang bị máy chủ chạy phần mềm quản lý bệnh viện.
- Riêng ở bệnh viện tỉnh, trong khuôn viên bệnh viện, một số toà nhà đã triển khai hệ thống mạng cáp quang.

##### **2.2 Ứng dụng CNTT trong nội bộ các đơn vị trong ngành**

- Trong năm 2014, Sở Y tế triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản đi đến do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp.
- Sở Y tế sử dụng phần mềm kế toán MISA, phần mềm quản lý văn bản điều hành, phần mềm đấu thầu, phần mềm quản lý nhân sự.

- Các đơn vị tuyến tỉnh/huyện đều đang sử dụng phần mềm kế toán MISA. Hiện 100% các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện đều sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện trong đó: 08 bệnh viện đang dùng phần mềm quản lý bệnh viện (do Sở cung cấp), 03 bệnh viện đang sử dụng phần mềm quản lý bệnh viện do bệnh viện tỉnh tự phát triển, 01 bệnh viện đang sử dụng phần mềm do chính bệnh viện phát triển, 02 bệnh viện đang sử dụng phần mềm do dự án ADB cung cấp.

### **2.3 Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Trong năm 2014, Sở Y tế triển khai ứng dụng phần mềm một cửa liên thông theo hướng hiện đại do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp, hiện có 05 thủ tục hành chính được triển khai ứng dụng trực tuyến mức độ 3.

### **2.4 Hiện trạng về nguồn nhân lực ứng dụng CNTT**

- Các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện đều có tối thiểu 01 cán bộ phụ trách tin học trình độ Trung cấp trở lên, riêng Sở Y tế có 01 đại học CNTT, bệnh viện tỉnh có 03 đại học CNTT, 01 trung cấp CNTT.

## **III. Mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2015**

### **3.1 Về cơ sở hạ tầng, thiết bị CNTT**

- Trong năm 2015, tiếp tục đảm bảo trang bị máy tính trong CBCC các phòng/ban tỷ lệ 01 máy/CBCC; các xã/phường, thị trấn đảm bảo 01 máy/trạm y tế. 100% máy được kết nối Internet và mạng LAN.

- Máy tính cho cán bộ, công chức: từng bước nâng cấp máy tính để bàn cho cán bộ công chức để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của các phần mềm hiện nay, hầu hết máy tính đều sử dụng hệ điều hành không có bản quyền và không có chương trình phòng chống virus.

- Áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin: phần đầu trang bị bản quyền windows server và hệ quản trị cơ sở dữ liệu cho máy chủ, phần đầu mua bản quyền phần mềm cho các máy để bàn (trong đó quan tâm phần mềm diệt virus).

### **3.2 Ứng dụng CNTT**

*a) Ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực điều hành, quản lý cơ quan nhà nước:*

- Tiếp tục triển khai phần mềm một cửa hiện đại (Website, phần mềm quản lý văn bản đi/đến, phần mềm quản lý thủ tục hành chính) do Sở Thông tin & Truyền thông chuyển giao. Bắt đầu ngày 01/01/2015 Website ngành Y tế Khánh Hoà sẽ sử dụng tên miền mới là [syt.khanhhoa.gov.vn](http://syt.khanhhoa.gov.vn).

- 100% cán bộ, công chức ngành Y tế và bộ phận văn thư của các đơn vị trực thuộc được cấp hộp thư điện tử công vụ (\*.khanhhoa.gov.vn). Tỷ lệ thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ đạt trên 95%;

- Triển khai thông báo mời họp trên mạng thay thế thông báo giấy truyền thông.

*b) Ứng dụng CNTT để phục vụ người dân và doanh nghiệp:*

- Tiếp tục triển khai phần mềm một cửa liên thông theo hướng hiện đại giúp người dân, doanh nghiệp tìm kiếm, tra cứu thông tin và theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ dễ dàng và nhanh chóng.

- Tiếp tục triển khai tiếp nhận – trả kết quả trực tuyến qua mạng Internet với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với các thủ tục hành chính sau:

- + Thủ tục đăng ký nhận thuốc phi mậu dịch;
- + Thủ tục xác nhận không hành nghề dược (kể cả dược cổ truyền) tại địa phương;
- + Thủ tục xét duyệt dự trù mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, tiền chất dùng làm thuốc;
- + Thủ tục cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ hội thảo, tổ chức sự kiện mỹ phẩm;
- + Thủ tục cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ hội thảo thuốc;
- + Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- + Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp;
- + Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả;
- + Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà;
- + Thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc;

### **3.3 Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực**

Nhằm tăng cường năng lực lãnh đạo về CNTT, mục tiêu khai thác, sử dụng hiệu quả các chương trình ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ CNTT cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, cần xây dựng hoặc kết hợp với các cơ quan chuyên môn để xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo cụ thể, nội dung đào tạo phù hợp với từng đối tượng như:

- Đào tạo cơ bản về tin học cho 100% CBCC trạm y tế xã/phường/thị trấn.
- Tiếp tục đào tạo và tổ chức tập huấn nghiệp vụ chung sử dụng các chương trình ứng dụng, phần mềm ứng dụng cho các đơn vị trực thuộc.
- Đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chuyên trách CNTT để có khả năng tiếp cận, chuyên giao công nghệ, quản trị hệ thống mạng, các cơ sở dữ liệu, các ứng dụng chuyên ngành của từng đơn vị, đáp ứng nhu cầu cơ bản về phát triển ứng dụng CNTT của ngành. Đào tạo chuyên sâu về CNTT cho một số chuyên viên chuyên ngành CNTT của các đơn vị để có đủ năng lực quản lý, điều hành toàn bộ hệ thống thông tin của ngành.
- Cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về CNTT theo yêu cầu của Sở Thông tin & Truyền thông.

## **IV. Giải pháp**

### **4.1 Giải pháp về tổ chức thực hiện**

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 58-CT/TW của Bộ Chính trị (Khoá VIII) về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng CNTT phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và Chỉ thị số 35/CT-UBND ngày 8/9/2010 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà; tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện tốt Luật Công nghệ thông tin, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về CNTT.

- Tranh thủ nguồn chi cho dự án đầu tư phát triển, các nguồn tài trợ, ngân sách của tỉnh phân bổ và ưu tiên bố trí vốn ngân sách của huyện để thực hiện các hoạt

động, chương trình, dự án phát triển và ứng dụng CNTT trong cơ quan Đảng, Nhà nước, tập trung đầu tư cho một số dự án trọng điểm có tính đột phá.

- Năm 2015, bố trí khoảng 2% đến 3% trong tổng chi ngân sách của Sở Y tế đầu tư cho sự nghiệp phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin.

- Phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông và các doanh nghiệp có năng lực trong lĩnh vực CNTT để tư vấn, xây dựng và thực hiện các mục tiêu cụ thể đề ra.

- Thành lập đội ngũ quản lý nhằm nâng cao hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước về CNTT đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc “Năng lực quản lý phải theo kịp sự phát triển”. Đảm bảo số lượng và trình độ CBCC để đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý nhà nước và cải cách hành chính trong giai đoạn mới.

- Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT để làm nền tảng trong công tác quản lý nhà nước, chấn chỉnh và đưa các hoạt động quản lý nhà nước về CNTT đi vào nề nếp.

- Xây dựng quy định về tiêu chuẩn, trình độ và kỹ năng sử dụng các thiết bị về CNTT để phục vụ trong công việc.

- Đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT: huy động mọi nguồn vốn cho phát triển và ứng dụng CNTT chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách từ Trung ương và địa phương. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất về máy tính và mạng máy tính cho các cơ quan, đơn vị trong ngành.

- Có chính sách thỏa đáng, ưu tiên khuyến khích cho đội ngũ cán bộ có chuyên môn về CNTT ở bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh/bệnh viện huyện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về CNTT. Nâng cao nhận thức vai trò, vị trí CNTT trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho CBCC.

#### **4.2 Giải pháp triển khai**

- Tập trung triển khai xây dựng lại hệ thống mạng nội bộ (LAN), văn phòng điện tử và triển khai cung cấp thông tin cho cổng thông tin điện tử của Sở Y tế.

- Giao Trung tâm Truyền thông & Giáo dục sức khỏe chịu trách nhiệm lên kế hoạch thu thập và đăng thông tin định kỳ hàng tuần lên cổng thông tin điện tử của Sở.

- Các bệnh viện ĐKKV, bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, bệnh viện huyện có kế hoạch triển khai, nâng cấp phần cứng và phần mềm Y tế điều trị và thường xuyên có báo cáo tình hình triển khai về Sở.

- Việc triển khai các ứng dụng phải được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, coi ứng dụng CNTT là yếu tố then chốt phục vụ hiệu quả trong ngành.

### **V. Tổ chức thực hiện**

#### **5.1 Văn phòng sở**

Xây dựng nội dung thực hiện đảm bảo các yêu cầu sau:

- Tổ chức, theo dõi triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2015.

- Tăng cường công tác khảo sát, phối hợp với công tác cải cách lập đoàn kiểm tra đột xuất và định kỳ tình hình ứng dụng công nghệ thông tin năm 2015.

- Xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết năm 2015 và đề xuất động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong việc ứng dụng công nghệ thông tin.

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mặt nội dung, quản lý, vận hành, duy trì đảm bảo hoạt động trang thông tin điện tử Sở Y tế.

### **5.2 Phòng Kế hoạch – Tài chính**

Phối hợp với Văn phòng Sở kiểm tra, giám sát việc ứng dụng CNTT trong công tác thống kê y tế tại các đơn vị trực thuộc. Cân đối cấp kinh phí thực hiện để đảm bảo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin năm 2015.

### **5.3 Phòng Tổ chức cán bộ**

Phối hợp với Văn phòng Sở kiểm tra, giám sát việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý cán bộ tại đơn vị trực thuộc.

### **5.4 Phòng Nghiệp vụ Dược**

- Phối hợp với Văn phòng Sở kiểm tra, giám sát việc ứng dụng CNTT trong quản lý dược tại khoa dược của các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện.

- Triển khai thủ tục Đăng ký nhận thuốc phi mậu dịch; Xác nhận không hành nghề dược (kể cả dược cổ truyền) tại địa phương; Xét duyệt dự trữ mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, tiền chất dùng làm thuốc; Cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ hội thảo, tổ chức sự kiện mỹ phẩm; Cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ hội thảo thuốc trả và nhận kết quả trực tuyến qua mạng Internet với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

### **5.5 Phòng Nghiệp vụ Y**

- Phối hợp với Văn phòng Sở kiểm tra, giám sát việc ứng dụng phần mềm Y tế điều trị tại các bệnh viện tuyến tỉnh/huyện.

- Triển khai thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả; Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà; Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc trả và nhận kết quả trực tuyến qua mạng Internet với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

### **5.6 Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế**

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT cụ thể của đơn vị để triển khai và thực hiện;

- Định kỳ báo cáo 6 tháng (vào ngày 30/6/2015), báo cáo năm (vào ngày 30/11/2015) về Sở Y tế.

Sở Y tế yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở TT & TT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, Thanh tra Sở Y tế;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.



**Bùi Xuân Minh**